CHƯƠNG 3 CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI



1 CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

3

2 THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

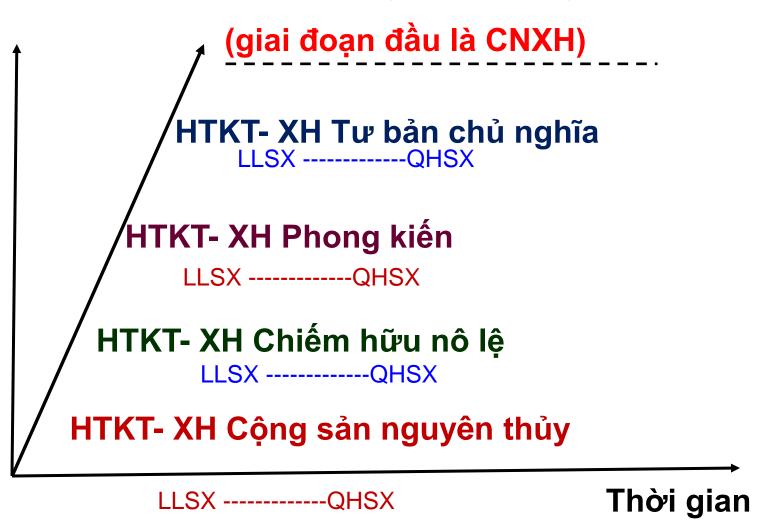
I. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

 Phong trào thực tiễn, PTĐT của NDLĐ chống lại áp bức bóc lột, bất công Trào lưu tư tưởng, lý luận phản ánh lý tưởng giải phóng NDLĐ

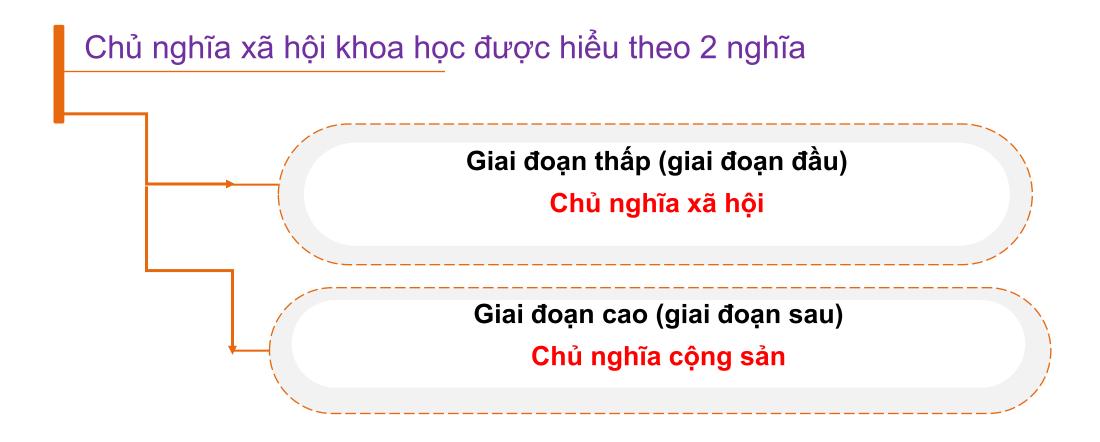
 Một khoa học - CNXHKH, khoa học về SMLS của GCCN Một chế độ xã hội tốt đẹp
 giai đoạn đầu của HTKT

Sự chuyển biến các HTKT- XH trong lịch sử

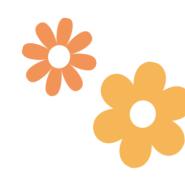
HTKT- XH Cộng sản chủ nghĩa



1. CNXH - GIAI ĐOẠN ĐẦU CỦA HÌNH THÁI KT - XH CỘNG SẢN CHỦ NGHĨA







a. Điều kiện kinh tế - xã hội





Sự ra đời của CNTB là một giai đoạn mới trong lịch sử phát triển của nhân loại. Nhờ những bước tiến to lớn củaCNTB ra đời đã tạo ra bước phát triển vượt bậc của lực lượng sản xuất





LLSX mang tính XHH cao => mâu thuẫn với quan hệ sản xuất dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân về TLSX

2. Điều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội

a. Điều kiện chính trị- xã hội

Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất mang tính xã hội hóa với QHSX TBCN dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân TBCN, biểu hiện về mặt xã hội là mâu thuẫn giữa GCCN hiện đại với GCTS đã lỗi thời





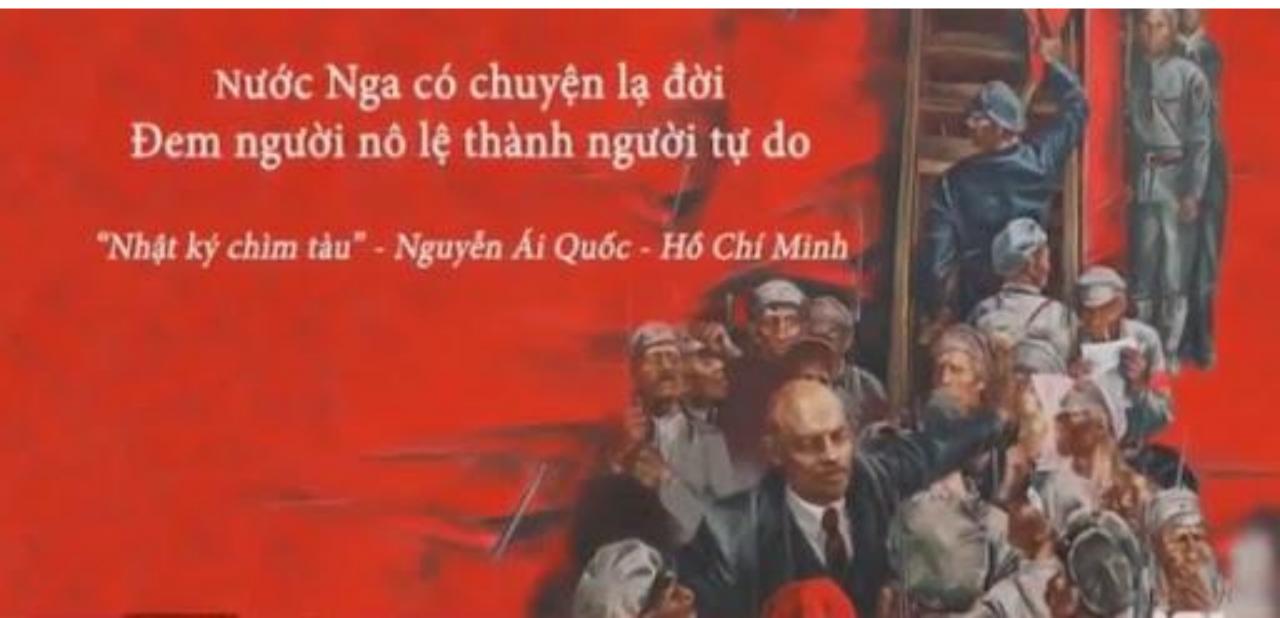


Sự phát triển của nền đại CN=> <u>sự trưởng thành</u> của GCCN cả về số lượng và chất lượng => sự ra đời của ĐCS - trực tiếp lãnh đạo cuộc đấu tranh chính trị của GCCN

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA SỰ KIỆN LỊCH SỬ VĨ ĐẠI CỦA THẾ KỶ XX



Cách mạng XHCN thành công => hình thái KTXH cộng sản chủ nghĩa ra đời



Thứ nhất, giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người, tạo điều kiện để con người phát triển toàn diện: Đặc trưng này thể hiện sự khác biệt về chất của HTKTXH CSCN so với các HTKTXH trước, thể hiện ở bản chất nhân văn, nhân đạo, vì con người

Thứ hai, có nền kinh tế phát triển cao dựa trên LLSX hiện đại và chế độ công hữu về những TLSX chủ yếu

Trong giai đoạn đầu của xã hội CSCN không thể lập tức xóa bỏ tư hữu

Tạo ra QHSX tiến bộ, thích hợp với sự phát triển của LLSX Những nước chưa trải qua CNTB cần phải học hỏi kinh nghiệm từ các nước phát triển



Thứ ba, do lao nhân dân lao động làm chủ



Là đặc trưng thể hiện thuộc tính bản chất của CNXH, xã hội vì con người, do con người Nhân dân thực hiện quyền làm chủ ngày càng rộng rãi và đầy đủ



Thứ tư, <u>có nhà nước kiểu mới</u>, mang bản chất của GCCN, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động

Thực hiện trấn áp bằng vũ lực bọn bóc lột, áp bức nhân dân Thực hiện dân chủ cho tuyệt đại đa số nhân dân

Thứ năm, có nền văn hóa phát triển cao, kế thừa và phát huy những giá trị của văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại.

Trong CNXH: văn hóa
là <u>nền tảng</u> tinh thần
của xã hội, là <u>mục tiêu,</u>
<u>động lực</u> của xã hội

Kế thừa giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại

Chống tư tưởng, văn hóa trái với những giá trị truyền thống tốt đẹp

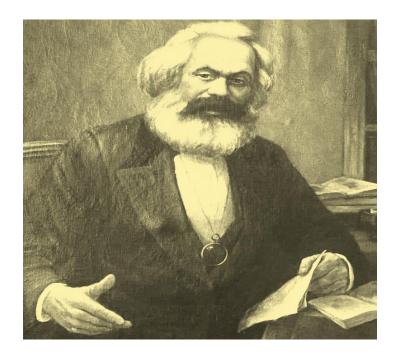
Thứ sáu, bảo đảm bình đẳng, đoàn kết giữa các dân tộc và có quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới

Thể hiện sự khác biệt căn bản về giải quyết vấn đề dân tộc của CN M-L với các quan điểm khác

Phải chiến thắng CNTB, phải có sự liên minh và sự thống nhất của GCVS và toàn thể quần chúng lao động thuộc tất cả các nước và các dân tộc trên thế giới

Góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

II. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội



"Thời kỳ quá độ lên CNXH là một thời kỳ chuyển biến cách mạng lâu dài, khó khăn, trải qua nhiều bước chuyển tiếp "trung gian" khác nhau."

CÁC MÁC

"Giữa xã hội TBCN và xã hội CSCN là một thời kỳ cải biến cách mạng từ xã hội này sang xã hội kia thích ứng với thời kỳ ấy là một thời kỳ quá độ chính trị"



V.I.LÊNIN

II. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1. Tính tất yếu khách quan của TKQĐ lên CNXH

GCVS cần có thời gian để cải tạo xã hội cũ do giai cấp bóc lột dựng lên và xây dựng trên nền móng ấy lâu đài của CNXH







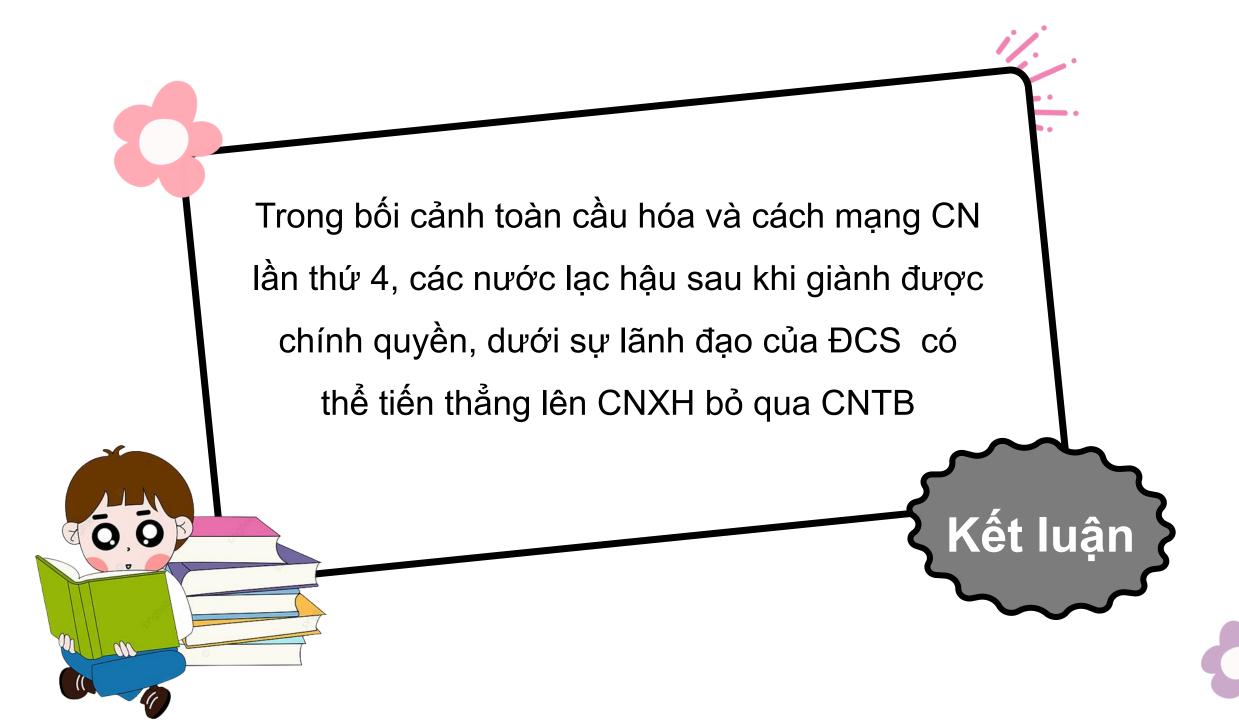
Quá độ trực tiếp

Đi từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản đối với những nước đã trải qua chủ nghĩa tư bản phát triển



Quá độ gián tiếp

Đi từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản đối với những nước chưa trải qua chủ nghĩa tư bản phát triển







Là thời kỳ cải tạo cách mạng sâu sắc, triệt để xã hội TBCN trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, xây dựng từng bước CSVC – KT và đời sống tinh thần của CNXH.

Bắt đầu từ khi GCCN và NDLĐ giành được chính quyền đến khi xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.



Trên lĩnh vực kinh tế



Tồn tại nền KT nhiều thành phần, trong đó có thành phần kinh tế đối lập

Trên lĩnh vực chính trị



GCCN nắm và sử dụng quyền lực nhà nước trấn áp GCTS, tiến hành xây dựng xã hội không giai cấp (GCCN đã trở thành GC cầm quyền)

Trên lĩnh vực VH-TT



Tồn tại nhiều yếu tố tư tưởng và văn hóa khác nhau. GCCN thông qua đội tiền phong của mình là ĐCS từng bước xây dựng nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa

Trên lĩnh vực xã hội



Đấu tranh chống áp bức, bất công, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại, thiết lập công bằng dựa trên nguyên tắc phân phối theo lao động là chủ yếu



III. Quá độ lên CNXH ở Việt Nam

1. Đặc điểm quá độ lên CNXH ở VN là bỏ qua chế độ TBCN



Xuất phát từ một xã hội vốn thuộc địa, nửa phong kiến, lực lượng sản xuất thấp

Đất nước trải qua chiến tranh ác liệt, hậu quả còn tồn tại nặng nề

Các thể lực thù địch thường xuyên tìm cách chống phá cách mạng





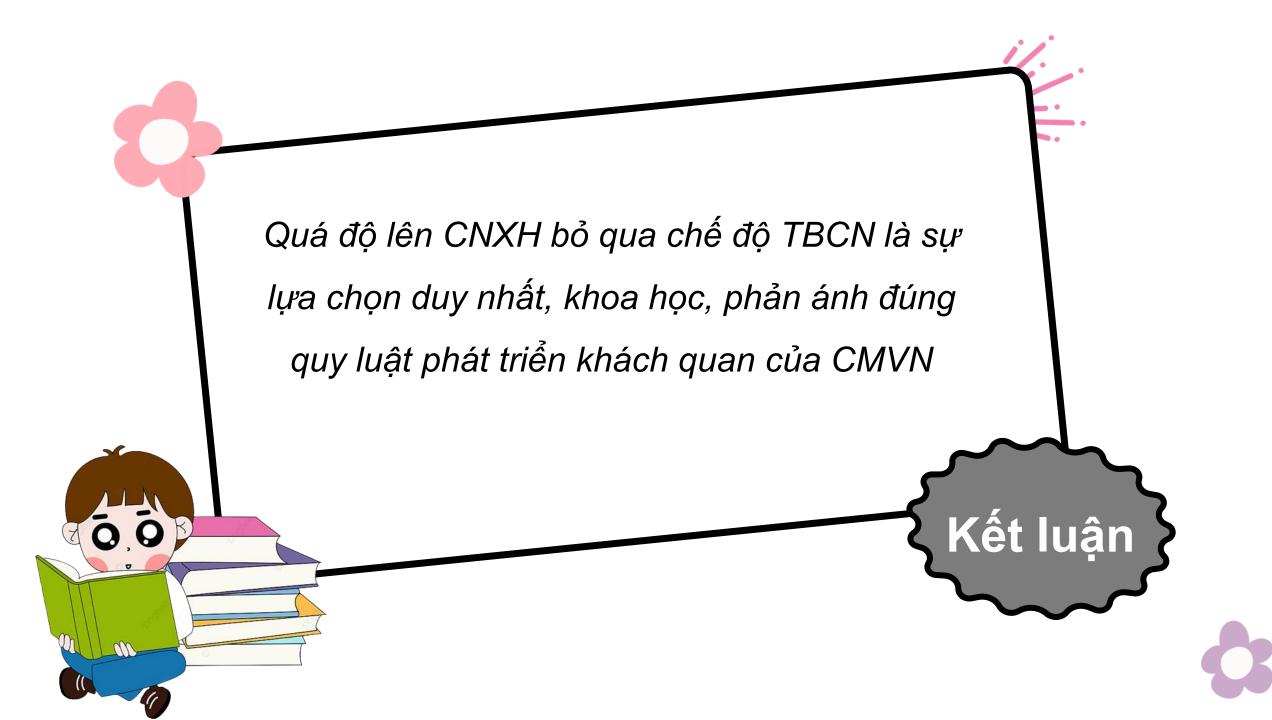




Thời đại ngày nay vẫn là thời đại quá độ từ CNTB lên CNXH



Cuộc cách mạng KHCN diễn ra mạnh mẽ, cuốn hút tất cả các quốc gia

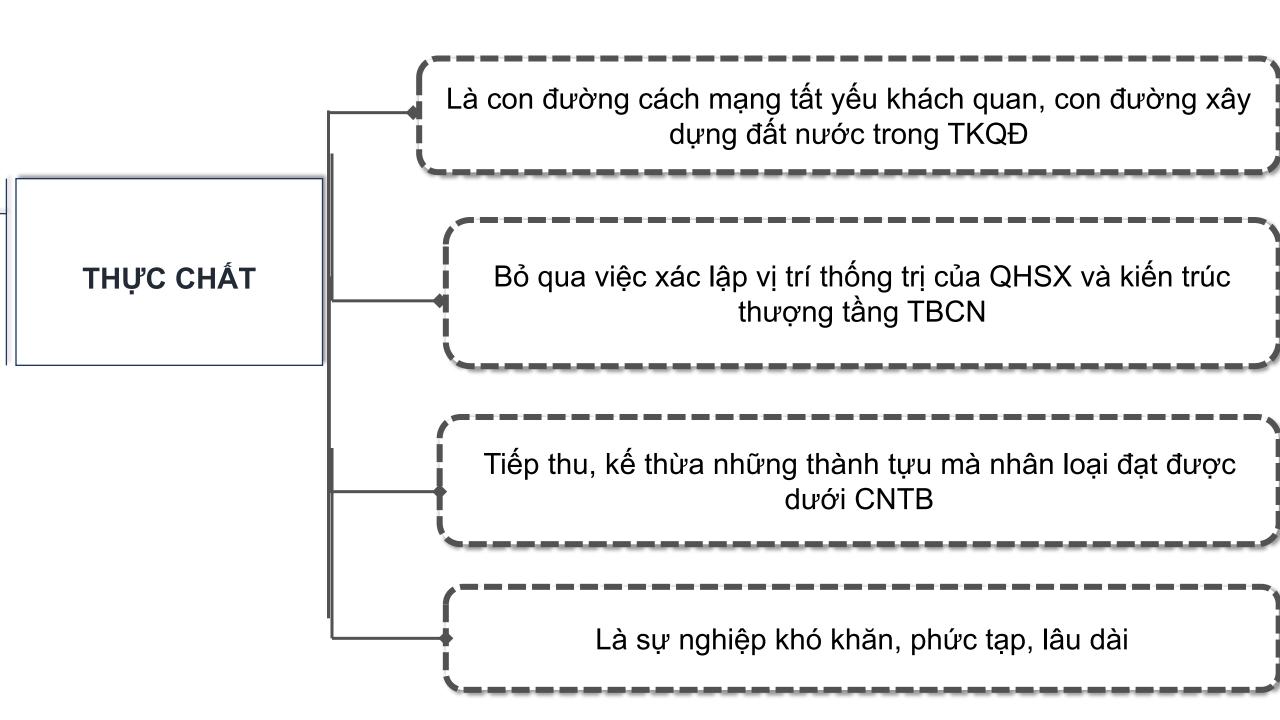


III. Quá độ lên CNXH ở Việt Nam

1.Đặc điểm quá độ lên CNXH ở VN là bỏ qua chế độ TBCN

"Con đường đi lên của nước ta là sự phát triến quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ TBCN, tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng TBCN chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ TBCN..."

Văn kiện đại hội IX



2. Những đặc trưng của CNXH và phương hướng xây dựng CNXH ở VN

a.Những đặc trưng bản chất của CNXH ở VN hiện nay



CƯƠNG LĨNH xây dựng đất nước trong TKQĐ

1

Dân giàu, nước mạnh, **dân chủ**, công bằng, văn minh

Do nhân dân lao động làm chủ

2

Do nhân dân làm chủ



CƯƠNG LĨNH xây dựng đất nước trong TKQĐ

2

Có một nền kinh tế phát triển cao dựa trên LLSX hiện đại và chế độ công hữu về các TLSX chủ yếu

3

Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên <u>LLSX hiện đại</u> và <u>QHSX tiến bộ phù hợp</u>.

3

Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc

4

Có nền văn hóa <u>tiên tiến, đậm</u> <u>đà bản sắc dân tộc</u>



CƯƠNG LĨNH xây dựng đất nước trong TKQĐ

Con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công, làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân

Con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện

Các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển





7

Có NNPQ xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do ĐCS lãnh đạo

6

Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân tất cả các nước trên thế giới

3

Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới

Đại hội XI, xác định 8 phương hướng

Hai là, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

b. Phương hướng xây dựng CNXH ở VN

Một là, đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường

Ba là, Xây dựng nền văn TTĐĐBSDT xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội Năm là, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế

b. Phương hướng xây dựng CNXH ở VN

Bốn là, đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội Sáu là, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất

b. Phương hướng xây dựng CNXH ở VN

Bảy là: Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

Tám là: Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh



ĐH 13 xác định, mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng XHCN với các mục tiêu cụ thể:







- Đến năm 2025: VN là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức trung bình thấp
- Đến năm 2030: VN là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao
- Đến năm 2045: VN trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

